Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trí Tuệ nhân tạo

Ngày 28/02/2026, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 367/QĐ-TTg Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trí Tuệ nhân tạo. Mục đích của Kế hoạch nhằm xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Trí Tuệ nhân tạo bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.



Đồng thời, xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật trên phạm vi cả nước. Nâng cao nhận thức về Luật và trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương và Nhân dân trong việc thi hành Luật.

Tổ chức truyền thông, phổ biến, tập huấn về nội dung Luật và các văn bản thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo

Kế hoạch đưa ra 7 nhiệm vụ cụ thể để các bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan triển khai thực hiện như sau:

1. Trong năm 2026 và các năm tiếp theo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Bộ Tư pháp, các bộ, ngành, địa phương và cơ quan có liên quan tổ chức truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật, tập huấn về nội dung Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thường xuyên rà soát, công bố hoặc trình cấp có thẩm quyền công bố việc tiếp tục hiệu lực (một phần) đối với các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Công nghiệp Công nghệ số số 71/2025/QH15.

Đồng thời, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan mình hoặc cấp dưới ban hành có liên quan đến Luật thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý; gửi kết quả rà soát, đánh giá tính tương thích kèm theo đề xuất cụ thể (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ) về Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Thường xuyên rà soát, cập nhật định kỳ trong quá trình triển khai thi hành Luật để kịp thời điều chỉnh các văn bản liên quan.

Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của mình. Làm đầu mối tổng hợp kết quả rà soát, đề xuất của các bộ, ngành, địa phương để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan xây dựng và trình Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo; Nghị định quy định về Quỹ Phát triển trí tuệ nhân tạo quốc gia; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục bộ dữ liệu phục vụ phát triển trí tuệ nhân tạo trong các lĩnh vực thiết yếu; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục hệ thống trí tuệ nhân tạo có rủi ro cao trong tháng 2/2026.

Ngoài ra, Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì xây dựng Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Khung đạo đức trí tuệ nhân tạo quốc gia; Khung đạo đức trí tuệ nhân tạo quốc gia trong tháng 2/2026; rà soát, cập nhật định kỳ hoặc khi có thay đổi lớn về công nghệ, pháp luật và thực tiễn quản lý.

Xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật, chính sách khuyến khích phát triển trí tuệ nhân tạo an toàn, tin cậy và có trách nhiệm

4. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp cập nhật, ban hành Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo; rà soát, đánh giá và cập nhật định kỳ ít nhất 03 năm một lần hoặc khi có biến động lớn về công nghệ, thị trường.

Năm 2026 và các năm tiếp theo, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ của Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo vào chiến lược, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương và bảo đảm nguồn lực thực hiện.

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình quốc gia về phát triển nhân lực trí tuệ nhân tạo trong năm 2026.

Năm 2026 và các năm tiếp theo, Bộ, cơ quan ngang bộ quy định chi tiết yêu cầu về an toàn, quản lý rủi ro và điều kiện triển khai đối với việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong ngành, lĩnh vực quản lý, bảo đảm phù hợp với Luật Trí tuệ nhân tạo.

Các bộ, ngành và địa phương xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn chuyên ngành, chính sách khuyến khích phát triển trí tuệ nhân tạo an toàn, tin cậy và có trách nhiệm.

Bộ Khoa học và Công nghệ thường xuyên hướng dẫn về phân loại hệ thống trí tuệ nhân tạo trên cơ sở hồ sơ kỹ thuật theo yêu cầu của nhà cung cấp (nếu có).

5. Năm 2026 và các năm tiếp theo, Bộ Khoa học và Công nghệ đầu tư, mua sắm, thuê để xây dựng, duy trì, quản lý, vận hành, bảo trì, nâng cấp Cổng thông tin điện tử một cửa về trí tuệ nhân tạo và Cơ sở dữ liệu quốc gia về hệ thống trí tuệ nhân tạo.

Đồng thời, đầu tư, xây dựng và vận hành hạ tầng trí tuệ nhân tạo cung cấp như dịch vụ công, phục vụ nghiên cứu, phát triển, quản lý nhà nước và hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, bao gồm: năng lực tính toán và dữ liệu dùng chung; nền tảng huấn luyện, kiểm thử và môi trường thử nghiệm; mô hình nền tảng, mô hình trí tuệ nhân tạo đa dụng, mô hình ngôn ngữ lớn tiếng Việt và tiếng dân tộc thiểu số; các thành phần hạ tầng khác.

Thành lập Quỹ Phát triển trí tuệ nhân tạo quốc gia

Về đầu tư, xây dựng và vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về trí tuệ nhân tạo tại Trung tâm dữ liệu quốc gia, Quyết định giao Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm về tiêu chuẩn, quy chuẩn dữ liệu AI, mô hình thuật toán... Bộ Công an chịu trách nhiệm về hạ tầng Trung tâm Dữ liệu quốc gia, an ninh, an toàn dữ liệu và tích hợp dữ liệu nguồn.

Cơ sở dữ liệu phục vụ trí tuệ nhân tạo của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp được xây dựng, cập nhật và kết nối thống nhất với Cơ sở dữ liệu quốc gia về trí tuệ nhân tạo; tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của Trung tâm Dữ liệu quốc gia, bảo đảm chất lượng dữ liệu và an toàn thông tin.

Trong năm 2026-2027, Bộ Khoa học và Công nghệ thành lập Quỹ Phát triển trí tuệ nhân tạo quốc gia.

Đồng thời, phát triển cụm liên kết trí tuệ nhân tạo theo mô hình kết hợp giữa không gian vật lý tập trung và mạng lưới liên kết số; hình thành các trung tâm của cụm liên kết tại khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung, trung tâm đổi mới sáng tạo; thu hút tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ hoạt động của cụm liên kết.

6. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan có liên quan tổ chức kiểm tra việc thi hành Luật và các văn bản quy phạm chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

7. Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ quản lý được phân công tổ chức các nội dung khác để thi hành Luật theo quy định pháp luật, bao gồm:

Hướng dẫn áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành Luật;

Tổ chức tiếp nhận và xử lý các kiến nghị, đề xuất của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn;

Bảo đảm các điều kiện thi hành theo quy định tại Điều 59 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

P.T (tổng hợp)

Nguồn: Cổng thông tin điện tử Cục Thông tin, Thống kê.